

Số: 27 /2009/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 21 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thẩm định, quyết định đầu tư
xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003 ;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư và xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 03/2008/NĐ-CP ngày 07/01/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 622/SKHĐT- XDCB ngày 14 tháng 4 năm 2009 về việc thẩm định, quyết định đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng công trình như sau:

1. Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

a) Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư dự án đầu tư (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật) sử dụng vốn ngân sách tỉnh có tổng mức đầu tư từ 05 tỷ đồng trở lên.

b) Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư các dự án đầu tư (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật) sử dụng vốn ngân sách tỉnh có tổng mức đầu tư nhỏ hơn 05 tỷ đồng.

c) Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (gọi chung là cấp huyện) quyết định đầu tư các dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật sử dụng nguồn vốn ngân sách của cấp huyện (kể cả vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, vốn xã hội hóa) có tổng mức đầu tư dự án đến nhóm A và phải đảm bảo khả năng nguồn vốn cân đối cho dự án thực hiện theo tiến độ.

Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư các báo cáo kinh tế kỹ thuật sử dụng nguồn vốn ngân sách phường, xã, thị trấn trực thuộc có tổng mức vốn đầu tư lớn hơn 500 triệu đồng.

d) Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) quyết định đầu tư các dự án đầu tư (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật) sử dụng nguồn vốn ngân sách phường, xã, thị trấn, vốn xã hội hóa có tổng mức đầu tư đến 500 triệu đồng.

2. Các dự án sử dụng vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, vốn khác bao gồm cả vốn tư nhân hoặc sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn thì Chủ đầu tư tự quyết định đầu tư và chịu trách nhiệm. Đối với các dự án sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau thì các bên góp vốn thoả thuận về phương thức quản lý hoặc quản lý theo quy định đối với nguồn vốn có tỷ lệ phần trăm (%) lớn nhất trong tổng mức đầu tư.

3. Người có thẩm quyền quyết định đầu tư chỉ được quyết định đầu tư khi đã có kết quả thẩm định dự án. Riêng đối với các dự án sử dụng vốn tín dụng, tổ chức cho vay vốn thẩm định phương án tài chính và phương án trả nợ để chấp thuận cho vay hoặc không cho vay trước khi người có thẩm quyền quyết định đầu tư.

Điều 2. Quy định về thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, thiết kế cơ sở như sau:

1. Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối thẩm định các dự án đầu tư (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật) do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư hoặc Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư quyết định đầu tư.

b) Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện là đầu mối thẩm định các dự án đầu tư (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật) do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư.

c) Chủ tịch UBND cấp xã phân công cán bộ nghiệp vụ thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật. Trường hợp chưa có cán bộ nghiệp vụ để thực hiện công việc này thì có thể thuê đơn vị tư vấn có chức năng thực hiện thẩm tra hồ sơ trước khi quyết định đầu tư. Trường hợp chưa có cán bộ nghiệp vụ hoặc chưa nắm được quy hoạch ngành để thực hiện công việc này thì gửi phòng Tài chính - Kế hoạch có ý kiến trước khi UBND cấp xã quyết định đầu tư.

2. Đối với các dự án khác thì người quyết định đầu tư tự tổ chức thẩm định dự án.

3. Đơn vị đầu mối thẩm định dự án có trách nhiệm lấy ý kiến về thiết kế cơ sở của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, cụ thể:

a) Đối với dự án nhóm A: lấy ý kiến thẩm định về thiết kế cơ sở của Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.

b) Đối với dự án còn lại:

- Dự án do Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư: Lấy ý kiến thẩm định về thiết kế cơ sở của Sở Xây dựng (các

dự án chuyên ngành dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật), Sở Công Thương (dự án điện, khai khoáng), Sở Giao thông Vận tải (dự án giao thông, cảng), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (dự án thủy lợi), Sở Thông tin và Truyền thông (dự án công nghệ thông tin và truyền thông).

- Dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư:

+ Phòng Tài chính – Kế hoạch gửi hồ sơ đến các phòng ban chuyên môn tương ứng để lấy ý kiến về thiết kế cơ sở (Phòng Công Thương, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế) các dự án chuyên ngành xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật có giá trị xây lắp đến 40 tỷ đồng.

+ Phòng Tài chính – Kế hoạch gửi hồ sơ đến các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tương ứng để lấy ý kiến về thiết kế cơ sở các dự án chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, cảng, hạ tầng kỹ thuật có giá trị xây lắp lớn hơn 40 tỷ đồng.

+ Đối với các dự án thuộc chuyên ngành thủy lợi, điện, khai khoáng, thông tin truyền thông: các dự án thuộc diện lập dự án đầu tư (nhóm B,C) thì phòng Tài chính – Kế hoạch gửi hồ sơ đến các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành lấy ý kiến về hồ sơ thiết kế cơ sở (do địa phương chưa có cán bộ chuyên môn). Cụ thể như sau: dự án đầu tư thủy lợi gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; dự án đầu tư thuộc lĩnh vực điện, khai khoáng gửi Sở Công Thương; dự án đầu tư thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông gửi Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 3. Quy định về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình như sau:

1. Chủ đầu tư tự thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (đối với dự án lập hồ sơ thiết kế 3 bước theo quy định) hoặc thiết kế bản vẽ thi công (đối với dự án lập hồ sơ thiết kế 2 bước theo quy định) nếu đủ năng lực hoặc thuê đơn vị tư vấn thẩm tra rồi phê duyệt nhưng không trái với thiết kế cơ sở trong dự án đầu tư được duyệt.

2. Chủ đầu tư tự thẩm định thiết kế bản vẽ thi công (nếu đủ năng lực) hoặc thuê đơn vị tư vấn thẩm định trước khi trình cơ quan thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình để trình người quyết định đầu tư phê duyệt cùng với Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.

3. Chủ đầu tư hoặc đại diện được ủy quyền của chủ đầu tư xác nhận bằng chữ ký và đóng dấu đã phê duyệt vào bản vẽ trước khi đưa ra thi công. Chủ đầu tư có thể thuê tư vấn giám sát thi công xây dựng kiểm tra thiết kế bản vẽ thi công và ký xác nhận trong bản vẽ trước khi phê duyệt.

4. Chủ đầu tư tự thẩm định hồ sơ dự toán (nếu đủ năng lực) hoặc thuê đơn vị tư vấn thẩm tra rồi phê duyệt sau khi có Quyết định phê duyệt hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình hoặc Quyết định đầu tư có thẩm quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 17/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc

ủy quyền phân cấp thẩm định, phê duyệt hồ sơ đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh và Điều 1 Quyết định số 3095/QĐ-UBND ngày 27/9/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2628/QĐ-UBND và Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 17/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Các hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh đã gửi cơ quan thẩm định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thẩm định trình duyệt theo quy định của Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 17/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền phân cấp thẩm định, phê duyệt hồ sơ đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh và Điều 1 Quyết định số 3095/QĐ-UBND ngày 27/9/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2628/QĐ-UBND và Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 17/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Các hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh đã có quyết định phê duyệt trước hoặc sau ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng thuộc phạm vi phân cấp quyết định đầu tư cho cấp huyện như nêu trên thì trong quá trình thực hiện dự án nếu có nội dung cần điều chỉnh quyết định đầu tư thì Chủ tịch UBND các địa phương căn cứ vào nội dung phân cấp ủy quyền tại Quyết định này để xử lý điều chỉnh phù hợp với quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, CNN.



Đình Quốc Thái